

Bản án số:55/2019/HNGĐ- ST

Ngày: 04- 11-2019

V/V: tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị M Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Vũ

Ông Nguyễn Đức Bường

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện VKSND huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:Bà
Bùi Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 04/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái
Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2019/TLST-HNGĐ ngày
11/9/2019 về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm
2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng V**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, TP B, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện X, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Hồng V trình bày: Tại quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/2013/QĐST- HNGĐ ngày 04/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị về phần con chung: Anh Nguyễn Văn B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hồng M, sinh ngày 01/9/2012, chị Nguyễn Thị Hồng V có trách nhiệm góp tiền cấp dưỡng nuôi con 700.000 đồng/ tháng. Trên thực tế sau khi ly hôn cháu M chỉ ở với anh B trong khoảng thời gian từ tháng 2/2019 đến tháng 6/ 2019, còn lại là ở với chị, anh không có trách nhiệm gì với con, việc này có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm từ khi cháu M đi học mẫu giáo đến nay. Anh B đã kết hôn vào năm 2016 và có con riêng, chị chưa kết hôn, đang là giáo viên trường mầm non xã C, TP B, thu nhập 4.000.000 đồng/ tháng. Do đó chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hồng M, yêu cầu anh B góp tiền cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/ tháng. Cháu Nguyễn Hồng M có nguyện vọng được ở với chị V.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 16/9/2019 bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày: Sau khi ly hôn do anh nghĩ cháu M còn nhỏ cần sự chăm sóc của chị V, kinh tế lại khó khăn nên để chị V nuôi dưỡng cháu M, anh vẫn có trách nhiệm với con như mua sữa, đóng tiền học cho con từ khi cháu học mẫu giáo đến khi vào lớp 1. Anh đã kết hôn và có một con riêng, làm nghề cắt tóc thu nhập khoảng 5.000.000 đồng/ tháng. Anh đồng ý để chị V trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không đồng ý góp tiền cấp dưỡng nuôi con mà chỉ đóng tiền học đến khi con học hết cấp 3. Do công việc bận mải anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Mọi văn bản của Tòa án đề nghị gửi cho anh qua đường bưu điện theo địa chỉ trên.

Kết quả xác minh tại UBND xã L, huyện X vào ngày 16/9/2019 thể hiện: Sau khi ly hôn cháu Nguyễn Hồng M không ở với anh B mà do chị Nguyễn Thị Hồng V trực tiếp nuôi dưỡng. Khoảng đầu năm 2019 cháu M về ở với anh B được vài tháng rồi lại về ở với chị V cho đến nay. Anh B đã kết hôn và có con riêng, đề nghị Tòa án căn cứ vào tình hình thực tế để giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu của chị V.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương phát biểu quan điểm:

Thẩm phán, HĐXX và Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70,71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70,72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 82,83, 84, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị V, giao con chung Nguyễn Hồng M cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh B góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị V theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Hồng V khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với anh Nguyễn Văn B có hộ khẩu thường trú tại thôn Man Đích, xã Vũ Lễ, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Anh Nguyễn Văn B đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

[3] Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 130/2013/QĐST- HNGĐ ngày 04/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình anh B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn

Hồng M. Trên thực tế sau khi ly hôn anh B không trực tiếp nuôi dưỡng cháu M mà để chị V trực tiếp nuôi dưỡng từ đó đến nay, anh B đã kết hôn và có con riêng. Trong khi chị V chưa kết hôn, có công việc ổn định trong ngành giáo dục, cháu Hồng M có nguyện vọng được ở với chị V. Do đó để việc chăm sóc con chung được tốt nhất phù hợp với tâm sinh lý cũng như sự phát triển toàn diện của trẻ, cần chấp nhận yêu cầu của chị V, giao con chung Nguyễn Hồng M cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng như ý kiến của đại diện VKSND huyện Kiến Xương là đúng với quy định tại các điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về mức cấp dưỡng: Anh B có ý kiến nếu chị V trực tiếp nuôi dưỡng con chung anh sẽ không góp tiền cấp dưỡng mà chỉ đóng tiền học cho con đến khi đủ 18 tuổi. Việc góp tiền cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha, mẹ khi không sống chung với con được quy định tại Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình nên ý kiến của anh B không được chấp nhận. Căn cứ vào nhu cầu thiết yếu của cháu M, thu nhập thực tế của anh B chấp nhận yêu cầu của chị V, buộc anh B góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị V với mức 1.000.000 đồng/ tháng là đúng với quy định tại Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của chị V được chấp nhận nên chị không phải chịu án phí.

Anh Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình.
- Áp dụng Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng V: Giao con chung Nguyễn Hồng M, sinh ngày 01/9/2012 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn B góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị V 1.000.000 (một triệu) đồng/ tháng, kể từ tháng 11/2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung.

2. **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Hồng V được hoàn trả lại số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001430 ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành Dân sự huyện Kiến Xương.

3. **Về quyền kháng cáo:** Chị Nguyễn Thị Hồng V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 04/11/2019, anh Nguyễn Văn B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, vp.

(Đã ký)
Nguyễn Thị M Huệ